

Số: 174/2019/QĐST-HNGĐ

Bạc Liêu, ngày 03 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 264/2019/TLST – HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Tô Khánh S, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 42/209, đường H, Khóm C, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Chị Hà Mộng T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 37, đường N, khu đô thị H, Khóm M, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tô Khánh S và chị Hà Mộng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Tô Khánh S và chị Hà Mộng T thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Tô Khả V, sinh ngày 11/3/2016 cho chị Hà Mộng T trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu V đang sống cùng chị T. Anh Tô Khánh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu V với số tiền mỗi tháng

1.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2019 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Anh Tô Khánh S có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Anh Tô Khánh S và chị Hà Mộng T xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Tô Khánh S và chị Hà Mộng T thống nhất xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Tô Khánh S và chị Hà Mộng T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh S tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh Tô Khánh S phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Anh S đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000724 ngày 25/6/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP.Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Hồng Lam